



**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ
CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 40/2026/CV-VCAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động Quỹ Đầu Tư Bản Việt Discovery

(Năm 2025)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Thông tin về quỹ

a) Tên, loại hình quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ BẢN VIỆT DISCOVERY (VCAMDF)

Loại hình: Quỹ mở

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Quỹ hướng tới tạo ra lợi nhuận tối ưu, có tính bền vững, dài hạn cho Nhà đầu tư thông qua tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các doanh nghiệp có nền tảng tốt với triển vọng tăng trưởng cao, đồng thời có mức định giá hấp dẫn trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ (nếu có): Không xác định

d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio) (nếu có): Quỹ không có danh mục tham chiếu

e) Chính sách phân chia lợi nhuận:

Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

f) Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tính đến 31/12/2025: 4.586.712,94 chứng chỉ quỹ

g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo:

Điều lệ Quỹ thay đổi lần thứ I có hiệu lực từ ngày 16/04/2025

(Nội dung gạch ngang là bỏ đi, nội dung in đậm là điều chỉnh)

STT	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
	Điều 4. Tổng vốn huy động và số lượng Chứng chỉ quỹ chào bán	Điều 4. Tổng vốn huy động và số lượng Chứng chỉ quỹ chào bán	Bổ khoản 3
	2. Vốn điều lệ Quỹ	2. Vốn điều lệ Quỹ	Điều 4 do lặp
	a) Vốn điều lệ Quỹ huy động trong đợt phát hành Chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng là số vốn thực tế huy động hợp lệ trong đợt chào bán Chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng của Quỹ; số vốn này tối thiểu là 50.000.000.000 VNĐ (bằng chữ: năm mươi tỷ Đồng Việt Nam). Số vốn này được chia cho mệnh giá của	a) Vốn điều lệ Quỹ huy động trong đợt phát hành Chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng là số vốn thực tế huy động hợp lệ trong đợt chào bán Chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng của Quỹ; số vốn này tối thiểu là 50.000.000.000 VNĐ (bằng chữ: năm mươi tỷ Đồng Việt Nam). Số vốn này được chia cho mệnh giá của	ý với điểm b khoản 2 Điều 4

	<p>một Chứng chỉ quỹ là 10.000 (mười nghìn) Đồng Việt Nam để được số Chứng chỉ quỹ tương ứng.</p> <p>b) Vốn điều lệ Quỹ do các Nhà đầu tư đóng góp bằng tiền Đồng Việt Nam bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ được mở tại Ngân hàng giám sát.</p>	<p>một Chứng chỉ quỹ là 10.000 (mười nghìn) Đồng Việt Nam để được số Chứng chỉ quỹ tương ứng.</p> <p>b) Vốn điều lệ Quỹ do các Nhà đầu tư đóng góp bằng tiền Đồng Việt Nam bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ được mở tại Ngân hàng giám sát.</p> <p>3. Nhà đầu tư góp vốn bằng tiền Đồng Việt Nam dưới hình thức chuyển khoản hoặc chuyển tiền vào tài khoản của Quỹ mở tại Ngân hàng giám sát.</p>	
	<p>Điều 23. Điều kiện, thể thức tiến hành họp, thông qua quyết định Đại hội Nhà đầu tư</p> <p>11. Trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều này, Công ty quản lý quỹ được lấy ý kiến Nhà đầu tư bằng văn bản, hoặc hình thức điện tử khác phù hợp quy định pháp luật theo nguyên tắc Công ty quản lý quỹ gửi các ý kiến cần thông qua dưới hình thức bản in, bản điện tử hoặc bất cứ hình thức hợp pháp nào khác tới tất cả Nhà đầu tư và lấy ý kiến của Nhà đầu tư.</p> <p>a) Trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản của các Nhà đầu tư, Công ty quản lý quỹ phải thực hiện các công việc sau:</p> <p>(i) Quyết định danh mục các vấn đề cần hỏi ý kiến, hình thức và nội dung phiếu hỏi ý kiến;</p> <p>(ii) Phát hành phiếu hỏi ý kiến có nội dung như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên Quỹ; - Lý do hỏi ý kiến và danh mục các tài liệu bổ trợ được gửi kèm theo phiếu hỏi ý kiến; - Thời hạn cuối cùng gửi ý kiến; - Lựa chọn biểu quyết gồm: “nhất trí”, “không nhất trí” và “không có ý kiến”. <p>(iii) Gửi phiếu lấy ý kiến cùng tài liệu liên quan đến tất cả các Nhà đầu tư có quyền dự họp Đại hội Nhà đầu tư tối thiểu mười (10) Ngày làm việc trước thời hạn</p>	<p>Điều 23. Điều kiện, thể thức tiến hành họp, thông qua quyết định Đại hội Nhà đầu tư</p> <p>11. Công ty quản lý quỹ được lấy ý kiến Nhà đầu tư bằng văn bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều này. Trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản của các Nhà đầu tư, Công ty quản lý quỹ phải thực hiện các công việc sau:</p> <p>a)——— Quyết định danh mục các vấn đề cần hỏi ý kiến, hình thức và nội dung phiếu hỏi ý kiến;</p> <p>b) Phát hành phiếu hỏi ý kiến có nội dung như sau:</p> <p>(i) Tên Quỹ;</p> <p>(ii) Lý do hỏi ý kiến và danh mục các tài liệu bổ trợ được gửi kèm theo phiếu hỏi ý kiến;</p> <p>(iii) Thời hạn cuối cùng gửi ý kiến;</p> <p>(iv) Lựa chọn biểu quyết gồm: “nhất trí”, “không nhất trí” và “không có ý kiến”.</p> <p>e) Gửi phiếu lấy ý kiến cùng tài liệu liên quan đến tất cả các Nhà đầu tư có quyền dự họp Đại hội Nhà đầu tư tối thiểu</p>	<p>Bổ sung quy định về Điều kiện, thể thức tiến hành họp, thông qua quyết định Đại hội Nhà đầu tư</p>

<p>cuối cùng phải gửi lại phiếu lấy ý kiến;</p> <p>(iv) Lập ban kiểm phiếu, trong đó phải có đại diện của Ngân hàng giám sát để thực hiện kiểm phiếu và lập biên bản về kết quả kiểm phiếu. Biên bản, Nghị quyết được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ theo quy định hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p> <p>b) Hình thức gửi lại phiếu lấy ý kiến của Nhà đầu tư tới Công ty quản lý quỹ:</p> <p>(i) Nhà đầu tư gửi qua bưu điện, hoặc trực tiếp phiếu lấy ý kiến tới địa chỉ của Công ty quản lý quỹ. Phiếu lấy ý kiến phải được gửi trong phong bì dán kín; hoặc</p> <p>(ii) Nhà đầu tư gửi bằng thư điện tử từ địa chỉ email của Nhà đầu tư đã đăng ký tại Sở chính hoặc Sở phụ (nếu có), đính kèm bản scan hoặc bản chụp phiếu lấy ý kiến có chữ ký (đối với Nhà đầu tư cá nhân); và chữ ký, dấu (đối với Nhà đầu tư tổ chức) của Nhà đầu tư.</p> <p>c) Phiếu lấy ý kiến hợp lệ:</p> <p>Phiếu lấy ý kiến được xem là hợp lệ nếu thỏa mãn các yếu tố sau:</p> <p>(i) Phiếu lấy ý kiến do Công ty quản lý quỹ gửi đến Nhà đầu tư hoặc theo mẫu do Công ty quản lý quỹ đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ;</p> <p>(ii) Phiếu lấy ý kiến không bị tẩy xóa, sửa chữa, thay đổi nội dung;</p> <p>(iii) Phiếu lấy ý kiến được ký bởi Nhà đầu tư sở hữu Chứng chỉ quỹ (nếu là Nhà đầu tư cá nhân); ký bởi người đại diện pháp luật hoặc đại diện theo ủy quyền của Nhà đầu tư và đóng dấu (nếu là Nhà đầu tư tổ chức). Chữ ký điện tử hợp lệ theo quy định pháp luật của Nhà đầu tư được chấp nhận;</p> <p>(iv) Phiếu lấy ý kiến được gửi lại về cho Công ty quản lý quỹ đúng thời hạn lấy ý kiến như theo thông báo của Công ty quản lý quỹ;</p> <p>(v) Đối với hình thức gửi bằng bưu</p>	<p>mười (10) Ngày làm việc trước thời hạn cuối cùng phải gửi lại phiếu lấy ý kiến;</p> <p>đ) Lập ban kiểm phiếu, trong đó phải có đại diện của Ngân hàng giám sát để thực hiện kiểm phiếu và lập biên bản về kết quả kiểm phiếu. Biên bản, Nghị quyết được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ theo quy định hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p>	
--	---	--

<p>điện hoặc gửi trực tiếp, phiếu lấy ý kiến được đựng trong phong bì dán kín, và không bị mở trước khi thực hiện kiểm phiếu. Đối với hình thức gửi bằng thư điện tử, phiếu lấy ý kiến được gửi từ địa chỉ email của Nhà đầu tư đã đăng ký tại Sở chính hoặc Sở phụ (nếu có), đính kèm bản scan hoặc bản chụp phiếu lấy ý kiến có chữ ký (đối với Nhà đầu tư cá nhân); và chữ ký, dấu (đối với Nhà đầu tư tổ chức) của Nhà đầu tư;</p> <p>(vi) Đối với từng nội dung lấy ý kiến, Nhà đầu tư chỉ đánh dấu duy nhất một lựa chọn: “nhất trí”, hoặc “không nhất trí”, hoặc “không có ý kiến”.</p> <p>d) Không tham gia biểu quyết:</p> <p>Các trường hợp sau đây được coi là Nhà đầu tư không tham gia biểu quyết:</p> <p>(i) Phiếu lấy ý kiến đã được gửi đến địa chỉ liên lạc của Nhà đầu tư trong Sở chính hoặc Sở phụ (nếu có) nhưng bị hoàn trả về theo quy định của bưu điện do địa chỉ Nhà đầu tư đăng ký không chính xác, hoặc không có người nhận thư; hoặc phiếu lấy ý kiến đã được gửi đến địa chỉ email đã đăng ký của Nhà đầu tư nhưng việc gửi này được báo không thành công trên hệ thống của Công ty quản lý quỹ;</p> <p>(ii) Phiếu lấy ý kiến được gửi về Công ty quản lý quỹ theo đúng địa chỉ nhưng sau thời hạn lấy ý kiến;</p> <p>(iii) Phiếu lấy ý kiến không được Nhà đầu tư gửi về được xem như Nhà đầu tư không tham gia biểu quyết.</p>		
<p>Điều 62. Chi phí hoạt động của Quỹ</p> <p>10. Tổng giá dịch vụ quản lý tài sản trả cho Công ty quản lý quỹ, giá dịch vụ quản trị và giá dịch vụ Đại lý chuyển nhượng không quá 2% (hai phần trăm)/giá trị tài sản ròng của Quỹ/năm để đáp ứng quy định tại mục A Biểu giá dịch vụ ban hành kèm theo Thông tư 102/2021/TT- BTC ngày 17/11/2021.</p>	<p>Điều 62. Chi phí hoạt động của Quỹ</p>	<p>Bổ sung quy định giá dịch vụ áp dụng theo Thông tư 102/2021/TT-BTC ngày 17/11/2021.</p>
<p>PHỤ LỤC 4</p> <p>PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ VÀ GIÁ</p>	<p>PHỤ LỤC 4</p> <p>PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ VÀ GIÁ</p>	<p>Điều chỉnh Nguyên tắc định giá tài</p>

<p>TRỊ TÀI SẢN RÒNG TRÊN MỘT CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>I.2.1. Giá trị tài sản ròng (NAV): là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi tổng giá trị các nghĩa vụ nợ phải trả có liên quan (như Giá dịch vụ quản lý Quỹ, giá dịch vụ giám sát, phí hay giá dịch vụ lưu ký, phí môi giới, phí hành chính, phí định giá, lãi vay ngân hàng [nếu có]...) tại ngày trước Ngày định giá.</p> <p>Tại Ngày định giá, Công ty quản lý quỹ hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ được ủy quyền/ủy thác sẽ tiến hành việc xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ theo các nguyên tắc sau đây:</p> <p>6. Trái phiếu niêm yết</p> <p>Nguyên tắc định giá tài sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá yết bình quân trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày định giá, là một trong các mức giá được xác định theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận; hoặc + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế. 	<p>TRỊ TÀI SẢN RÒNG TRÊN MỘT CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>I.2.1. Giá trị tài sản ròng (NAV): là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi tổng giá trị các nghĩa vụ nợ phải trả có liên quan (như Giá dịch vụ quản lý Quỹ, giá dịch vụ giám sát, phí hay giá dịch vụ lưu ký, phí môi giới, phí hành chính, phí định giá, lãi vay ngân hàng [nếu có]...) tại ngày trước Ngày định giá.</p> <p>Tại Ngày định giá, Công ty quản lý quỹ hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ được ủy quyền/ủy thác sẽ tiến hành việc xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ theo các nguyên tắc sau đây:</p> <p>6. Trái phiếu niêm yết</p> <p>Nguyên tắc định giá tài sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá yết bình quân trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá cộng lãi lũy kế; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày định giá hoặc chỉ có giao dịch với giá trái phiếu có biến động bất thường, là một trong các mức giá được xác định theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận; hoặc + Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc + Mệnh giá cộng lãi lũy kế. 	<p>sản là Trái phiếu niêm yết, Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom theo đúng quy định của Thông tư 98/2020/TT-BTC</p>
<p>PHỤ LỤC 4</p> <p>PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ VÀ GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG TRÊN MỘT CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>I.2.1.8. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội</p> <p>Nguyên tắc định giá tài sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá được xác định là Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy 	<p>PHỤ LỤC 4</p> <p>PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ VÀ GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG TRÊN MỘT CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>I.2.1.8. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội</p> <p>Nguyên tắc định giá tài sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá được xác định là Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy 	

	<p>định nội bộ của Sở giao dịch Chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá;</p> <p>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày định giá, giá được xác định là một trong các mức giá theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận; hoặc</p> <p>+ Giá mua; hoặc</p> <p>+ Giá trị sổ sách.</p>	<p>định nội bộ của Sở giao dịch Chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá;</p> <p>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày định giá, giá được xác định là một trong các mức giá theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <p>+ Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch Chứng khoán) tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng ba mươi (30) ngày trước Ngày định giá; hoặc</p> <p>+ Giá mua; hoặc</p> <p>+ Giá trị sổ sách; hoặc</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận.</p>	
	<p>PHỤ LỤC 4</p> <p>PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ VÀ GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG TRÊN MỘT CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>I.2.1.9. Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom</p> <p>Nguyên tắc định giá tài sản:</p> <p>- Giá được xác định là Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch Chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá;</p> <p>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày định giá, giá được xác định là một trong các mức giá theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại diện Quỹ chấp thuận; hoặc</p> <p>+ Giá mua; hoặc</p> <p>+ Giá trị sổ sách.</p>	<p>PHỤ LỤC 4</p> <p>PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ VÀ GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG TRÊN MỘT CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>I.2.1.9. Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom</p> <p>Nguyên tắc định giá tài sản:</p> <p>- Giá được xác định là Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch Chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày định giá;</p> <p>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến Ngày định giá, giá được xác định là một trong các mức giá theo thứ tự ưu tiên sau:</p> <p>+ Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch Chứng khoán) tại ngày có giao dịch gần nhất trong vòng ba mươi (30) ngày trước Ngày định giá; hoặc</p> <p>+ Giá mua; hoặc</p> <p>+ Giá trị sổ sách; hoặc</p> <p>+ Giá xác định theo phương pháp được trình Ban đại diện Quỹ phê duyệt cho từng trường hợp cụ thể và được Ban đại</p>	

	diện Quỹ chấp thuận.	
--	----------------------	--

h) Nội dung Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư/ Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo:

Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2024 ngày 16/04/2025 đã thông qua các điều sau:

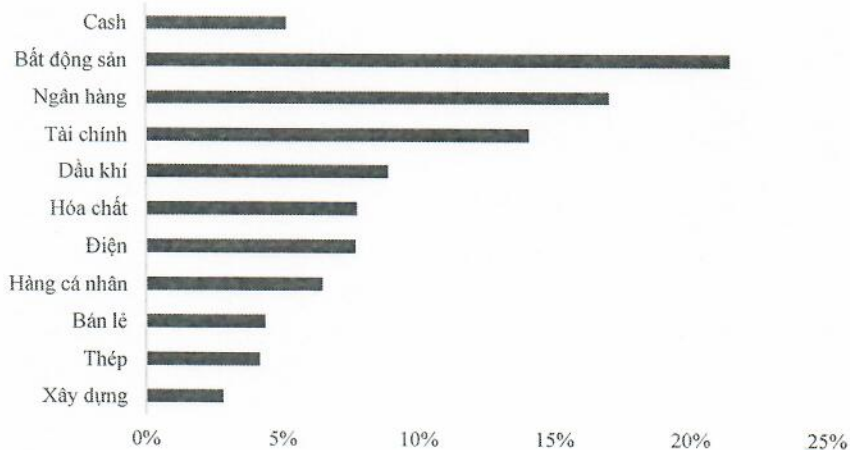
- Điều 1: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Quỹ Đầu Tư Bản Việt Discovery đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Điều 2: Thông qua việc Ủy quyền cho Ban Đại Diện lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2025 cho Quỹ Đầu Tư Bản Việt Discovery;
- Điều 3: Thông qua chi phí hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ của Quỹ Đầu Tư Bản Việt Discovery: Tổng thù lao của Ban Đại Diện trong năm 2025 là 144.000.000 VND;
- Điều 4: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ quỹ của Quỹ Đầu Tư Bản Việt Discovery như bảng tại mục 1.g)
- i) Ý kiến nhận xét của Ngân hàng giám sát về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn về hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt đã tuân thủ theo quy định hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ.

2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ

Loại tài sản	Tỷ trọng
Cổ phiếu	94,84%
Tiền mặt	5,16%

Tỷ trọng phân bổ theo ngành



STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo 31/12/2025	Kỳ báo cáo 31/12/2024

I	Tài sản ròng của quỹ	50.378.399.000	48.744.767.189
	Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	4.586.712,94	5.010.338,70
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	10.983,55	9.728,83
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ	11.761,25	10.298,93
	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ	7.961,79	9.309,06
II	Tổng thu nhập của quỹ	8.780.176.515	(43.472.810)
	Thu nhập từ lãi tiền gửi	15.371.315	40.965.890
	Thu nhập từ cổ tức	1.243.797.000	791.341.300
	Thu nhập từ bán các khoản đầu tư	10.520.104.352	(1.796.856.977)
	Chênh lệch giảm do đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	(2.999.096.152)	921.076.977
III	Tổng chi phí của quỹ	2.488.736.364	1.534.907.350
IV	Lợi nhuận của quỹ	6.291.440.151	(1.578.380.160)
V	Chi phí hoạt động/NAV trung bình trong kỳ (%)	4,90	4,75
VI	Tỷ lệ vòng quay danh mục trong kỳ (lần)	5,02	4,77

Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo: Không có

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định:

- Trong thời hạn 12 tháng (01 năm) từ ngày 31/12/2024-31/12/2025: 12,90%

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định rà soát bởi một tổ chức độc lập là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: giá chứng khoán dựa trên dữ liệu từ HOSE và HNX.

d) Các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho Nhà đầu tư.

3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

a) Thuyết minh về việc thay đổi công ty quản lý quỹ (nếu có): không có

b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được các mục tiêu đầu tư: Quỹ có đạt được các yêu cầu đầu tư đặt ra từ khi thành lập quỹ. Quỹ đã giải ngân vào các cổ phiếu tiềm năng tăng trưởng dài hạn, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ/viễn thông, nông nghiệp và cũng đã đạt được lợi nhuận kỳ vọng từ nhóm ngành này.

c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bằng đồ thị): Quỹ không có cơ sở tham chiếu



d) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại bản cáo bạch trong khoảng thời gian năm (05) năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bảng đồ thị): Không có.

e) Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo:

Chiến lược đầu tư năm 2025 của quỹ

- Phân bổ tỷ trọng danh mục vào các nhóm ngành trọng tâm như bất động sản và ngân hàng, ưu tiên những doanh nghiệp có nền tảng tài chính vững, quỹ đất sạch và khả năng phục hồi rõ nét trong chu kỳ mới.
- Chủ động giải ngân vào một số cổ phiếu hưởng lợi trực tiếp từ câu chuyện nâng hạng thị trường, đặc biệt là các doanh nghiệp có thanh khoản cao, minh bạch và thu hút dòng vốn ngoại.
- Tích cực tìm kiếm cơ hội ở những cổ phiếu có định giá hấp dẫn, chưa phản ánh đầy đủ tiềm năng tăng trưởng, nhất là các doanh nghiệp có “câu chuyện riêng” gắn với cải cách thị trường vốn và dòng tiền quay lại trong giai đoạn tới.

f) Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ năm liền kề năm báo cáo: Tỷ trọng cổ phiếu tăng so với kỳ báo cáo trước.

g) Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này, tại kỳ báo cáo gần nhất:

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại kỳ định giá 31/12/2025: 10.983,55 VNĐ.

h) Đánh giá biến động thị trường trong kỳ báo cáo:

Tổng quan tình hình kinh tế vĩ mô

- GDP năm 2025 tăng trưởng khá với mức tăng ước đạt 8,02% so với năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của năm 2022 trong giai đoạn 2011-2025

Sản xuất công nghiệp

- Năm 2025, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 9,2% so với năm trước (năm 2024 tăng 8,2%). Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index (PMI) khép lại năm 2025 với những tín hiệu tăng trưởng tích cực khi chỉ số PMI tháng 12 đạt 53 điểm, đánh dấu chuỗi cải thiện điều kiện kinh doanh xuyên suốt 6 tháng cuối năm.

Xuất nhập khẩu

- Tính chung cả năm 2025, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 475,04 tỷ USD, tăng 17,0% so với năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 107,95 tỷ USD, giảm 6,1%, chiếm 22,7% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 367,09 tỷ USD, tăng 26,1%, chiếm 77,3%.

Nguồn vốn FDI giải ngân cao

- Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 31/12/2025 bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 38,42 tỷ USD, tăng 0,5% so với năm trước.
- Vốn đăng ký cấp mới có 4.054 dự án được cấp phép với số vốn đăng ký đạt 17,32 tỷ USD, tăng 20,1% so với năm trước về số dự án và giảm 12,2% về số vốn đăng ký.
- Vốn đăng ký điều chỉnh có 1.404 lượt dự án đã cấp phép từ các năm trước đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư tăng thêm 14,07 tỷ USD, tăng 0,8% so với năm trước.
- Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2025 ước đạt 27,62 tỷ USD, tăng 9,0% so với năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất trong 5 năm qua.

Lạm phát trong tầm kiểm soát

- CPI bình quân quý IV/2025 tăng 3,44% so với quý IV/2024. Tính chung cả năm 2025, CPI tăng 3,31% so với năm trước, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. CPI bình quân quý II/2025 tăng 3,31% so với quý II/2024.
- Lạm phát cơ bản tháng Mười Hai tăng 0,23% so với tháng trước và tăng 3,27% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân năm 2025, lạm phát cơ bản tăng 3,21% so với năm trước.

Chính sách tiền tệ linh hoạt

- Năm 2025, lãi suất điều hành tiếp tục duy trì ở mức thấp, các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí hoạt động để giảm lãi suất cho vay.
- Tỷ giá trung tâm năm 2025 về cơ bản ổn định do NHNN điều hành tỷ giá phù hợp, can thiệp ngoại tệ linh hoạt, hạn chế áp lực biến động bất thường đối với tỷ giá thị trường, góp phần ổn định và đáp ứng nhu cầu ngoại tệ hợp pháp. Tại thời điểm ngày 31/12/2025, tỷ giá trung tâm VND/USD ở mức 25.121 đồng, tăng 3,23% so với thời điểm cuối năm 2024.

Thị trường chứng khoán năm 2025:

- VN-Index khép lại tháng 12/2025 tại 1.784,49 điểm, tăng 93,5 điểm (tăng 5,53%). Tuy nhiên, sự bứt phá này chưa được hậu thuẫn bởi dòng tiền, phản ánh xu hướng tăng vẫn thiếu lan tỏa và chủ yếu dựa vào một số cổ phiếu trụ. Giá trị cổ phiếu giao dịch bình quân đạt 26.497 tỷ đồng/phiên với khối lượng giao dịch bình quân đạt 993,7 triệu cổ phiếu/phiên; tương ứng tăng lần lượt 42,1% về giá trị và 35,7% về khối lượng so với cùng kỳ năm 2024.
- Xét về diễn biến giá từ đầu năm 2025, nhóm Tài chính (tăng 159,1% so với đầu năm), Dịch vụ tiêu dùng (tăng 50,4% so với đầu năm), và Ngân hàng (tăng 29,8% so với đầu năm) là những ngành tăng tốt nhất. Bên cạnh đó, vẫn có một số nhóm ngành có mức tăng trưởng kém hơn như Công nghệ thông tin (giảm 22,8% so với đầu năm) và Công nghiệp (giảm 21,6% so với đầu năm).

Thị trường quỹ mở cổ phiếu:

- Năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam tăng trưởng mạnh với VN-Index tăng gần 41%, kéo theo các quỹ mở đạt hiệu suất ấn tượng, nhiều quỹ ghi nhận mức sinh lời trên 20–30% nhờ chiến lược đầu tư linh hoạt và kỷ luật rủi ro, vượt trội so với phần lớn nhà đầu tư cá nhân trong bối cảnh thị trường phân hóa mạnh. Có khoảng 10 quỹ mở cổ phiếu đạt hiệu suất từ 15% trở lên. Bước sang năm 2026, kỳ vọng nâng hạng thị trường từ FTSE Russell và các Nghị quyết được ban hành được xem là động lực lớn, không chỉ

thu hút dòng vốn quốc tế dài hạn mà còn thúc đẩy thị trường phát triển theo hướng minh bạch, chuẩn mực và bền vững hơn.

- i) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): Không có.
- j) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của cổ đông nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có.
- k) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan (nếu có): Không có
- l) Các thông tin khác (nếu có): Không có

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của Ngân hàng giám sát

Cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong giai đoạn này, Quỹ Đầu Tư Bản Việt Discovery đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- a) Việc đầu tư và các giao dịch tài sản: Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về Quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan.
- b) Việc lưu ký tài sản của Quỹ VCAMDF đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- c) Việc định giá, đánh giá tài sản ròng của Quỹ VCAMDF: đã phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- d) Việc phát hành bổ sung và mua lại chứng chỉ quỹ: phù hợp theo quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, Quỹ đã thực hiện việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ:

- Phát hành thêm chứng chỉ quỹ: Phát hành thêm 1.052.235,49 chứng chỉ quỹ tương ứng với tổng giá trị phát hành là 10.931.630.014 đồng.
- Mua lại chứng chỉ quỹ: Quỹ mua lại 1.475.861,25 chứng chỉ quỹ tương ứng với tổng giá trị mua lại là 15.589.438.354 đồng.
- e) Việc phân chia lợi nhuận Quỹ trong kỳ báo cáo: Quỹ VCAMDF không phát sinh hoạt động phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư.

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền (nếu có)

- *Dịch vụ Ngân hàng giám sát:*

Bên nhận ủy quyền: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
Địa chỉ: Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 và Tầng trệt, tầng 10, tầng 11 Tòa nhà TASCOSố 66, 68 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Hoạt động nhận ủy quyền: Dịch vụ quản trị quỹ

- *Dịch vụ đại lý chuyển nhượng:*

Bên nhận ủy quyền: Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam

Địa chỉ: 112 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Hà Nội

Hoạt động nhận ủy quyền: Dịch vụ đại lý chuyển nhượng

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo (31/12/2025)	Tỷ lệ (% tổng chi phí hoạt động)
1	Phí dịch vụ lưu ký	342.338.559	13,76%
2	Phí dịch vụ quản trị quỹ	198.000.000	7,96%
3	Phí giám sát quỹ	66.000.000	2,65%
4	Chi phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	158.400.000	6,36%

- Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa và Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam đã duy trì được năng lực về nhân sự và hệ thống, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ quản trị quỹ, đại lý chuyển nhượng cho Quỹ trong năm 2025.
- Với tư cách là Ngân hàng giám sát của Quỹ VCAMDF, Ngân hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong việc cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán, dịch vụ quản lý tài sản cũng như dịch vụ đăng ký đối với Quỹ VCAMDF, thể hiện trên một số nội dung như sau:
 - Thực hiện việc cầm giữ và lưu ký các tài sản của Quỹ an toàn, lưu ký các chứng khoán niêm yết của Quỹ, đồng thời duy trì các sổ sách thể hiện rõ tài sản của Quỹ là thuộc sở hữu của Quỹ và tách bạch với các tài sản khác;
 - Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chỉ thị hợp pháp của Công ty Quản lý Quỹ đối với các giao dịch của Quỹ;
 - Thực hiện kiểm tra và xác nhận đối với các báo cáo liên quan tài sản của Quỹ do Công ty Quản lý Quỹ lập theo các cách thức chính xác và chuyên nghiệp và thực hiện chế độ báo cáo cho cơ quan quản lý theo đúng quy định của pháp luật;
 - Giám sát tính tuân thủ pháp luật và Điều lệ Quỹ trong hoạt động quản lý quỹ của Công ty Quản lý Quỹ với sự cẩn trọng và chuyên nghiệp;
 - Báo Cáo Giám Sát hoạt động Quỹ mở được dựa trên các thông tin, tài liệu và dữ liệu được cung cấp bởi Công ty Quản lý Quỹ. Báo cáo này không bao gồm các vấn đề và các sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát của Ngân hàng giám sát do các thông tin bị che giấu hoặc được cung cấp không chính xác bởi Công ty Quản lý Quỹ.

Tổng Giám Đốc



PHAM PHO HOP